

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Quảng Nam.

Căn cứ Quyết định số 408/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Y tế Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 353/QĐ-CDYT ngày 31 tháng 08 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Quảng Nam về việc phê duyệt Quy chế Tổ chức và hoạt động tạm thời của Trường Cao đẳng Y tế Quảng Nam;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 03 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định về tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ;

Thực hiện kế hoạch đào tạo cho học sinh, sinh viên năm học 2025 - 2026. Trường Cao đẳng Y tế Quảng Nam làm công văn gửi kèm kế hoạch đào tạo chi tiết về việc gửi sinh viên đi thực tập lâm sàng tại Bệnh viện Đa khoa Quảng Nam. Kính đề nghị Ban Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Quảng Nam và các khoa, phòng liên quan giúp đỡ, tạo điều kiện cho sinh viên hoàn thành tốt chương trình thực tập lâm sàng năm học 2025 - 2026 nằm trong chương trình đào tạo của Nhà trường.

Nhà trường kính mong Ban Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Quảng Nam và các khoa, phòng thuộc Bệnh viện phối hợp cùng Nhà trường hoàn thành nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực y tế.

Trân trọng! *Mhac*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, ĐT-KT-QLKH-CTSV.



Q. HIỆU TRƯỞNG

Bui Long An
Bùi Long Ân

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH THỰC TẬP LÂM SÀNG NĂM HỌC 2025 - 2026

TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NAM

(Kèm theo công văn số 547 /CDYT-ĐT ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Q. Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Quảng Nam và danh sách sinh viên chi tiết)

T T	Khoa	Mã môn học	Lớp/ Nhóm	Đối tượng	Số lượng SV	Từ ngày	Đến ngày	Số tuần
1.	Cấp Cứu	LSHSCC	D18A-N1	Cao đẳng điều dưỡng	14	25/08/2025	12/09/2025	03
		LSHSCC	D18A-N2	Cao đẳng điều dưỡng	13	15/09/2025	03/10/2025	03
		LSHSCC	D18B-N1	Cao đẳng điều dưỡng	15	06/10/2025	24/10/2025	03
		LSHSCC	D18B-N2	Cao đẳng điều dưỡng	15	27/10/2025	14/11/2025	03
2.	Sân	LSSAN	D18A-N2	Cao đẳng điều dưỡng	13	25/08/2025	12/09/2025	03
		LS7	H11	Cao đẳng hộ sinh	07	15/09/2025	24/10/2025	06
		LSSAN	D18A-N1	Cao đẳng điều dưỡng	14	15/09/2025	03/10/2025	03
		LSSAN	D18B-N2	Cao đẳng điều dưỡng	15	06/10/2025	24/10/2025	03
		LSSAN	D18B-N1	Cao đẳng điều dưỡng	15	27/10/2025	14/11/2025	03
		LS1	H12	Cao đẳng hộ sinh	15	06/10/2025	14/11/2025	06
		LS2	H12	Cao đẳng hộ sinh	15	17/11/2025	26/12/2025	06
		LSSAN	Y27	Trung cấp Y sỹ	12	29/12/2025	23/01/2026	04
		LS3	H12	Cao đẳng hộ sinh	15	29/12/2025	06/02/2026	06
		LS4	H12	Cao đẳng hộ sinh	15	02/03/2026	10/04/2026	06
		LS5	H12	Cao đẳng hộ sinh	15	13/04/2026	22/05/2026	06
		LS6	H12	Cao đẳng hộ sinh	15	25/05/2026	03/07/2026	06
3.	Nội Tổng hợp	LSHHTH	D19A-N1	Cao đẳng điều dưỡng	21	25/08/2025	19/09/2025	04
		LSHHTH	D19A-N2	Cao đẳng điều dưỡng	20	22/09/2025	17/10/2025	04
		LSHHTH	D19B-N1	Cao đẳng điều dưỡng	18	20/10/2025	14/11/2025	04
		LSHHTH	D19B-N2	Cao đẳng điều dưỡng	17	17/11/2025	12/12/2025	04
		LSHHTH	D19C-N1	Cao đẳng điều dưỡng	20	15/12/2025	09/01/2026	04
		LSHHTH	D19C-N2	Cao đẳng điều dưỡng	20	12/01/2026	06/02/2026	04
4.	Nội Tim mạch	LSHHTH	D19A-N2	Cao đẳng điều dưỡng	20	25/08/2025	19/09/2025	04
		LSHHTH	D19A-N1	Cao đẳng điều dưỡng	21	22/09/2025	17/10/2025	04
		LSHHTH	D19B-N2	Cao đẳng điều dưỡng	17	20/10/2025	14/11/2025	04
		LSHHTH	D19B-N1	Cao đẳng điều dưỡng	18	17/11/2025	12/12/2025	04
		LSHHTH	D19C-N2	Cao đẳng điều dưỡng	20	15/12/2025	09/01/2026	04

T T	Khoa	Mã môn học	Lớp/ Nhóm	Đối tượng	Số lượng SV	Từ ngày	Đến ngày	Số tuần
		LSHHTH	D19C-N1	Cao đẳng điều dưỡng	20	12/01/2026	06/02/2026	04
5.	Ngoại Tiết niệu - Lồng ngực	LSHHTH	D19C-N1	Cao đẳng điều dưỡng	20	25/08/2025	19/09/2025	04
		LSHHTH	D19C-N2	Cao đẳng điều dưỡng	20	22/09/2025	17/10/2025	04
		LSHHTH	D19A-N1	Cao đẳng điều dưỡng	21	20/10/2025	14/11/2025	04
		LSHHTH	D19A-N2	Cao đẳng điều dưỡng	20	17/11/2025	12/12/2025	04
		LSHHTH	D19B-N1	Cao đẳng điều dưỡng	18	15/12/2025	09/01/2026	04
		LSHHTH	D19B-N2	Cao đẳng điều dưỡng	17	12/01/2026	06/02/2026	04
		LSNGOAI	Y27	Trung cấp Y sĩ	12	02/03/2026	27/03/2026	04
		LSTHTN	D19C-N1	Cao đẳng điều dưỡng	14	30/03/2026	24/04/2026	04
		LSTHTN	D19C-N2	Cao đẳng điều dưỡng	13	27/04/2026	22/05/2026	04
		LSTHTN	D19C-N3	Cao đẳng điều dưỡng	13	25/05/2026	19/06/2026	04
6.	Trung tâm CTCH	LSVDNT	D19C-N2	Cao đẳng điều dưỡng	20	25/08/2025	19/09/2025	04
		LSVDNT	D19C-N1	Cao đẳng điều dưỡng	20	22/09/2025	17/10/2025	04
		LSVDNT	D19A-N2	Cao đẳng điều dưỡng	20	20/10/2025	14/11/2025	04
		LSVDNT	D19A-N1	Cao đẳng điều dưỡng	21	17/11/2025	12/12/2025	04
		LSVDNT	D19B-N2	Cao đẳng điều dưỡng	17	15/12/2025	09/01/2026	04
		LSVDNT	D19B-N1	Cao đẳng điều dưỡng	18	12/01/2026	06/02/2026	04
		LSNGOAI	Y27	Trung cấp Y sĩ	12	27/04/2026	22/05/2026	04
7.	Ngoại Thần kinh	LSVDNT	D19B-N1	Cao đẳng điều dưỡng	18	25/08/2025	19/09/2025	04
		LSVDNT	D19B-N2	Cao đẳng điều dưỡng	17	22/09/2025	17/10/2025	04
		LSVDNT	D19C-N1	Cao đẳng điều dưỡng	20	20/10/2025	14/11/2025	04
		LSVDNT	D19C-N2	Cao đẳng điều dưỡng	20	17/11/2025	12/12/2025	04
		LSVDNT	D19A-N1	Cao đẳng điều dưỡng	21	15/12/2025	09/01/2026	04
		LSVDNT	D19A-N2	Cao đẳng điều dưỡng	20	12/01/2026	06/02/2026	04
		LSNGOAI	Y27	Trung cấp Y sĩ	12	30/03/2026	24/04/2026	04
8.	Nội thận - Nội tiết	LSVDNT	D19B-N2	Cao đẳng điều dưỡng	17	25/08/2025	19/09/2025	04
		LSVDNT	D19B-N1	Cao đẳng điều dưỡng	18	22/09/2025	17/10/2025	04

T T	Khoa	Mã môn học	Lớp/ Nhóm	Đối tượng	Số lượng SV	Từ ngày	Đến ngày	Số tuần
		LSVDNT	D19C-N2	Cao đẳng điều dưỡng	20	20/10/2025	14/11/2025	04
		LSVDNT	D19C-N1	Cao đẳng điều dưỡng	20	17/11/2025	12/12/2025	04
		LSVDNT	D19A-N2	Cao đẳng điều dưỡng	20	15/12/2025	09/01/2026	04
		LSVDNT	D19A-N1	Cao đẳng điều dưỡng	21	12/01/2026	06/02/2026	04
9.	Ngoại Tiêu hóa	LSNGOAI	Y27	Trung cấp Y sĩ	12	26/01/2026	13/02/2026	03
		LSNGOAI	Y27	Trung cấp Y sĩ	12	23/02/2026	27/02/2026	01
		LSTHTN	D19C-N2	Cao đẳng điều dưỡng	13	30/03/2026	24/04/2026	04
		LSTHTN	D19C-N3	Cao đẳng điều dưỡng	13	27/04/2026	22/05/2026	04
		LSTHTN	D19C-N1	Cao đẳng điều dưỡng	14	25/05/2026	19/06/2026	04
10.	Nội tiêu hóa	LSTHTN	D19C-N3	Cao đẳng điều dưỡng	13	30/03/2026	24/04/2026	04
		LSTHTN	D19C-N1	Cao đẳng điều dưỡng	14	27/04/2026	22/05/2026	04
		LSTHTN	D19C-N2	Cao đẳng điều dưỡng	13	25/05/2026	19/06/2026	04
11.	Mắt	LSBCK	D18B-N1	Cao đẳng điều dưỡng	10	15/12/2025	26/12/2025	02
		LSBCK	D18B-N2	Cao đẳng điều dưỡng	10	29/12/2025	09/01/2026	02
		LSBCK	D18B-N3	Cao đẳng điều dưỡng	10	12/01/2026	23/01/2026	02
		LSBCK	D18A-N1	Cao đẳng điều dưỡng	9	26/01/2026	06/02/2026	02
		LSBCK	D18A-N2	Cao đẳng điều dưỡng	9	02/03/2026	13/03/2026	02
		LSBCK	D18A-N3	Cao đẳng điều dưỡng	9	16/03/2026	27/03/2026	02
12.	Tai - Mũi - Họng	LSBCK	D18B-N2	Cao đẳng điều dưỡng	10	15/12/2025	26/12/2025	02
		LSBCK	D18B-N3	Cao đẳng điều dưỡng	10	29/12/2025	09/01/2026	02
		LSBCK	D18B-N1	Cao đẳng điều dưỡng	10	12/01/2026	23/01/2026	02
		LSBCK	D18A-N2	Cao đẳng điều dưỡng	9	26/01/2026	06/02/2026	02
		LSBCK	D18A-N3	Cao đẳng điều dưỡng	9	02/03/2026	13/03/2026	02
		LSBCK	D18A-N1	Cao đẳng điều dưỡng	9	16/03/2026	27/03/2026	02
13.	Răng - Hàm - Mặt	LSBCK	D18B-N3	Cao đẳng điều dưỡng	10	15/12/2025	26/12/2025	02
		LSBCK	D18B-N1	Cao đẳng điều dưỡng	10	29/12/2025	09/01/2026	02

T T	Khoa	Mã môn học	Lớp/ Nhóm	Đối tượng	Số lượng SV	Từ ngày	Đến ngày	Số tuần
		LSBCK	D18B-N2	Cao đẳng điều dưỡng	10	12/01/2026	23/01/2026	02
		LSBCK	D18A-N3	Cao đẳng điều dưỡng	9	26/01/2026	06/02/2026	02
		LSBCK	D18A-N1	Cao đẳng điều dưỡng	9	02/03/2026	13/03/2026	02
		LSBCK	D18A-N2	Cao đẳng điều dưỡng	9	16/03/2026	27/03/2026	02
14.	CDHA	TTLS1	C12	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học	15	03/11/2025	23/01/2026	12
15.	Huyết học	THBV1	X17	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học	07	22/09/2025	10/10/2025	03
		THBV2	X17	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học	07	24/11/2025	12/12/2025	03
16.	Hóa sinh	THBV1	X17	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học	07	13/10/2025	31/10/2025	03
		THBV2	X17	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học	07	15/12/2025	02/01/2026	03
17.	Vi sinh	THBV1	X17	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học	07	03/11/2025	21/11/2025	03
		THBV2	X17	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học	07	05/01/2026	23/01/2026	03

TRƯỞNG PHÒNG ĐT-KT-QLKH-CTSV

Q. HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thanh Lai



Bùi Long Ân